

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **48/2022/HC-ST**

**Ngày: 22 -8-2022**

*“V/v Khiếu kiện quyết định hành  
chính trong lĩnh vực quản lý đất đai”*

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Đinh Thị Kiều Lương

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Nguyễn Thị Chi

Ông Nguyễn Văn Chiến

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Tạ Anh Quốc – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:**  
Ông Lê Văn Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 8 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xét xử công khai vụ án Hành chính sơ thẩm thụ lý số: 37/2021/TLST-HC ngày 26 tháng 01 năm 2021 về việc: “*Khiếu kiện yêu cầu hủy các quyết định hành chính về quản lý đất đai*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 54/2022/QĐXXST-HC ngày 05/7/2022, và quyết định tạm ngừng phiên tòa số 344/2022/QĐST-HC ngày 22/7/2022 giữa các đương sự:

**- Người khởi kiện: 1. Ông Bùi Đức H**, sinh năm: 1973.

**2. Bà Trịnh Thị Kim Tr**, sinh năm: 1973.

Cùng địa chỉ: số 127, ấp Nam H, xã Xuân B, huyện C, Đồng Nai.

**- Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Thái Ch**, sinh năm 1982 và **ông Lê Văn N**, sinh năm 1981

Cùng địa chỉ: 45 Lê Long Vân, phường L, thành phố Ba, tỉnh B. (Theo văn bản ủy quyền ngày 11/12/2020).

**- Người bị kiện: Ủy ban nhân dân huyện C.**

Địa chỉ: Ấp Suối Cả, xã Long G, huyện C, tỉnh Đ.

**- Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Văn T** – Phó chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện C (theo văn bản ủy quyền số:1280/GUQ-UBND ngày 01/3/2021).

Địa chỉ: Tổ 20, Kp1, phường Xuân Th, thành phố Long Kh, tỉnh Đ.

*Người bảo vệ quyền vào lợi ích của người bị kiện:* Ông **Lê Văn B** – Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường huyện C, và Ông **Ngô Minh Ph** – Giám đốc Trung tâm phát triển quỹ đất huyện C.

*- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. **Chị Bùi Chu U**, sinh năm 1996.

2. **Chị Bùi Trúc M**, sinh năm 1997.

Cùng địa chỉ: số 127, ấp Nam H xã Xuân B, huyện C, Đ.

3. **Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện C**

Địa chỉ: Ấp Suối C, xã Long G, huyện C, tỉnh Đồng Nai.

*Người đại diện theo ủy quyền:* Ông **Lê Văn T** – Phó chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện C. (theo văn bản ủy quyền số: 1280/GUQ-UBND ngày 01/3/2021)

*(Các đương sự đều có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).*

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*- Người khởi kiện ông H và bà Tr trình bày tại đơn khởi kiện và bản tự khai của người đại diện theo ủy quyền của ông H và bà Tr như sau:*

Để xây dựng Dự án thành phần đầu tư xây dựng đoạn Phan Thiết - Dầu Giây thuộc Dự án đầu tư xây dựng một số đoạn đường bộ cao tốc tuyến Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2017 - 2020, đoạn qua địa bàn huyện C, tỉnh Đồng Nai. Ủy ban nhân dân huyện C đã, thu hồi của gia đình ông bà diện tích đất 9.865,3m<sup>2</sup> tọa lạc tại xã Xuân B, huyện C, tỉnh Đồng Nai.

Ông bà hoàn toàn đồng ý với chủ trương của Đảng và Nhà nước trong việc xây dựng tuyến đường cao tốc Phan Thiết - Dầu Giây, tuy nhiên trong quá trình thu hồi đất và phê duyệt kinh phí bồi thường, hỗ trợ và tái định cư cho gia đình ông bà Ủy ban nhân dân huyện C đã áp dụng sai các quy định của pháp luật về việc thu hồi, bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất. Điều này đã ảnh hưởng đến quyền, lợi ích chính đáng của gia đình ông bà, vì vậy ông bà khởi kiện nội dung sau:

*Nội dung sự việc:* Ngày 15/10/2019, Ủy ban nhân dân huyện C ra Thông Báo số 593/TB-UBND và 595/TB-UBND để thông báo cho ông bà về việc Nhà nước thu hồi 7.064,8m<sup>2</sup> đất nông nghiệp tọa lạc tại xã Xuân B, huyện C để thực hiện Dự án thành phần đầu tư xây dựng đoạn Phan Thiết - Dầu Giây thuộc Dự án đầu tư xây dựng một số đoạn đường bộ cao tốc Bắc – Nam giai đoạn 2017 - 2020, đoạn qua địa bàn huyện C, tỉnh Đồng Nai;

Ngày 25/12/2019, Ủy ban nhân dân huyện C ban hành các Quyết định 619/QĐ-UBND và 620/QĐ/UBND thu hồi 7.064,8m<sup>2</sup> đất của ông bà tọa lạc tại

xã Xuân B, huyện C;

Ngày 25/12/2019, Ủy ban nhân dân huyện C ban hành Quyết định số: 721/QĐ-UBND, về việc: *“Phê duyệt kinh phí bồi thường, hỗ trợ và tái định cư do Thu hồi đất để thực hiện Dự án thành phần đầu tư xây dựng đoạn Phan Thiết - Dầu Giây thuộc Dự án đầu tư xây dựng một số đoạn đường bộ cao tốc tuyến Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2017-2020, đoạn qua địa bàn xã Xuân B, huyện C*

Căn cứ Thông báo thu hồi đất và Quyết định thu hồi đất nêu trên cho thấy Ủy ban nhân dân huyện C đã vi phạm quy định của pháp luật về *“Thời gian thông báo thu hồi đất”* quy định tại khoản 1, Điều 67 Luật Đất đai.

*Cơ sở của việc khởi kiện:* Căn cứ Điều 67 Luật Đất đai quy định về việc Thông báo thu hồi đất và chấp hành quyết định thu hồi đất vì mục đích quốc phòng, an ninh; phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng như sau:

*“1. Trước khi có quyết định thu hồi đất, chậm nhất là 90 ngày đối với đất nông nghiệp và 180 ngày đối với đất phi nông nghiệp, cơ quan Nhà nước có thẩm quyền phải thông báo thu hồi đất cho người có đất thu hồi biết. Nội dung thông báo thu hồi đất bao gồm kế hoạch thu hồi đất, điều tra, khảo sát, đo đạc, kiểm đếm.*

*Trường hợp người sử dụng đất trong khu vực thu hồi đất đồng ý để cơ quan Nhà nước có thẩm quyền thu hồi đất trước thời hạn quy định tại khoản 1 Điều này thì ủy ban nhân dân cấp có thẩm quyền quyết định thu hồi đất mà không phải chờ đến hết thời hạn thông báo thu hồi đất”.*

Ủy ban nhân dân huyện C ra Thông báo thu hồi đất ông bà ngày 15/10/2019 nhưng đến ngày 25/12/2019 đã ban hành quyết định thu hồi đất được ban hành sớm hơn so với quy định là 20 ngày. Theo quy định thì quyết định thu hồi đất của ông bà phải được ban hành sau ngày 15/01/2020 đối với đất nông nghiệp và Quyết định phê duyệt kinh phí bồi thường, hỗ trợ và tái định cư của gia đình ông bà cũng phải được ban hành trong năm 2020 để được áp dụng giá đất do Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai ban hành mới có hiệu lực trong năm 2020.

Việc ban hành quyết định thu hồi đất sớm hơn quy định của Ủy ban nhân dân huyện C nêu trên đã ảnh hưởng rất lớn đến quyền, lợi ích chính đáng của ông bà như gây nên thiệt hại và tạo nên sự bất công bằng giữa những người bị thu hồi đất cho cùng một dự án, trên cùng một địa bàn. Nếu Ủy ban nhân dân huyện C làm đúng quy định về thời gian thì quyết định thu hồi đất của ông bà phải được ban hành sau ngày 15/01/2020.

Căn cứ Điều 74 Luật đất đai quy định về nguyên tắc bồi thường về đất khi

Nhà nước thu hồi đất:

*“1. Người sử dụng đất khi Nhà nước thu hồi đất nếu có đủ điều kiện được bồi thường quy định tại Điều 75 của Luật này thì được bồi thường.*

*2. Việc bồi thường được thực hiện bằng việc giao đất có cùng mục đích sử dụng với loại đất thu hồi, nếu không có đất để bồi thường thì được bồi thường bằng tiền theo giá đất cụ thể của loại đất thu hồi do ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định tại thời điểm quyết định thu hồi đất.*

*3. Việc bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất phải bảo đảm dân chủ, khách quan, công bằng, công khai, kịp thời và đúng quy định của pháp luật”.*

Theo quy định này, thì giá đất để tính bồi thường, hỗ trợ cho ông, bà phải được áp dụng theo giá đất do Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai quyết định, ban hành trong năm 2020 là năm ông bà bị thu hồi đất (có quyết định thu hồi đất). Cụ thể, giá đất để bồi thường, hỗ trợ cho ông bà phải được áp dụng tại các quyết định, quy định sau:

Về giá đất hỗ trợ quy định tại điểm b, khoản 1, Điều 15 Quyết định số 10/2018/QĐ-Ủy ban nhân dân ngày 22 tháng 02 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai: phải áp dụng giá đất quy định tại quyết định số: 49/2019/QĐ-UBND ngày 31/12/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai ban hành quy định *“Ban hành về bảng giá đất tỉnh Đồng Nai 5 năm, giai đoạn 2020 - 2024*

Về giá đất bồi thường phải được được khảo sát, định giá phù hợp với giá đất chuyển nhượng trên thị trường tại địa phương trong năm 2020.

Ông bà không đồng ý với việc phê duyệt kinh phí bồi thường, hỗ trợ và tái định cư của Ủy ban nhân dân huyện C và không đồng ý với các quyết định giải quyết khiếu nại của Ủy ban nhân dân các cấp. Vì vậy, ông bà khởi kiện các quyết định Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai:

- Hủy Quyết định số: 619/QĐ-UBND ngày 25/12/2019 của Ủy ban nhân dân huyện C, về việc: “Thu hồi đất để thực hiện Dự án thành phần đầu tư xây dựng đoạn Phan Thiết - Dầu Giây thuộc Dự án đầu tư xây dựng một số đoạn đường bộ cao tốc tuyến Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2017 - 2020, đoạn qua địa bàn xã Xuân B, huyện C”;

- Hủy Quyết định số: 620/QĐ-UBND ngày 25/12/2019 của Ủy ban nhân dân huyện C, về việc: “Thu hồi đất để thực hiện Dự án thành phần đầu tư xây dựng đoạn Phan Thiết - Dầu Giây thuộc Dự án đầu tư xây dựng một số đoạn đường bộ cao tốc tuyến Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2017 - 2020, đoạn qua địa bàn xã Xuân B, huyện C”;

- Hủy Quyết định số: 721/QĐ-UBND ngày 25/12/2019 của Ủy ban nhân dân huyện C, về việc: “Phê duyệt kinh phí bồi thường, hỗ trợ và tái định cư do

Thu hồi đất để thực hiện Dự án thành phần đầu tư xây dựng đoạn Phan Thiết – Dầu Giây thuộc Dự án đầu tư xây dựng một số đoạn đường bộ cao tốc tuyến Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2017 - 2020, đoạn qua địa bàn xã Xuân B, huyện C”;

- Đối với phần bồi thường chênh lệch tăng thêm theo quyết định số 203/QĐ-UBND ngày 15/3/2022 của Ủy ban nhân dân huyện C với số tiền 295.668.000 đồng. Ông bà đã nhận nhưng chưa đủ so với diện tích mà ông bà đã bị thu hồi nên ông bà yêu cầu Ủy ban nhân dân tiếp tục bồi thường thêm trên diện tích đất mà ông bà đã bị thu hồi.

- Xem xét cho hộ bà được suất tái định cư theo quy định.

***Người bị kiện Ủy ban nhân dân huyện C, tỉnh Đồng Nai trình bày như sau:***

1. Đối với yêu cầu hủy Quyết định số 619/QĐ-UBND và Quyết định số 620/QĐ-UBND ngày 25/12/2019 của Ủy ban nhân dân huyện C.

Căn cứ pháp lý để ban hành Quyết định số 619/QĐ-UBND, Quyết định số 620/QĐ-UBND ngày 25/12/2019 của Ủy ban nhân dân huyện C về việc thu hồi đất để thực hiện Dự án thành phần đầu tư xây dựng đoạn Phan Thiết - Dầu Giây thuộc dự án xây dựng một số đoạn đường cao tốc trên tuyến Bắc - Nam phía đông giai đoạn 2017 - 2020, đoạn qua địa bàn xã Xuân B, huyện C.

- Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; khoản 2, Điều 67, khoản 3, Điều 188, Luật Đất đai 2013; Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai; Nghị định số 01/2017/NĐ-CP của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

- Quyết định số 2229/QĐ-BGTVT ngày 17/10/2018 của Bộ Giao thông vận tải về việc phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi Dự án thành phần đầu tư xây dựng đoạn Phan Thiết - Dầu Giây thuộc dự án xây dựng một số đoạn đường cao tốc trên tuyến Bắc - Nam phía đông giai đoạn 2017 – 2020;

- Nghị quyết số 164/2019/NQ-HĐND ngày 12/7/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai, về việc thống nhất điều chỉnh quy mô, địa điểm thực hiện dự án trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

- Quyết định số 41/2019/QĐ-UBND ngày 16/10/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai, ban hành quy chế phối hợp thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

- Quyết định số 4690/QĐ-UBND ngày 28/12/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai, về việc phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất năm 2019 huyện C.

- Thông báo số 12094/TB-UBND ngày 21/10/2019 của Đồng chí Nguyễn

Quốc Hùng - Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai tại buổi làm việc với Ban chỉ đạo công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng dự án thành phần đầu tư xây dựng đoạn Phan Thiết - Dầu Giây.

- Thông báo số 593/TB-UBND ngày 15/10/2019 của Ủy ban nhân dân huyện C về việc thông báo thu hồi diện tích đất khoảng 2.192,7m<sup>2</sup> tại thửa đất số 57, tờ bản đồ số 16, bản đồ địa chính xã Xuân B.

- Thông báo số 595/TB- UBND ngày 15/10/2019 của Ủy ban nhân dân huyện C về việc thông báo thu hồi diện tích đất khoảng 4.872,1m<sup>2</sup> tại thửa đất số 56, tờ bản đồ số 16, bản đồ địa chính xã Xuân B.

- Biên bản niêm yết công khai phương án (dự thảo) về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư ngày 05/12/2019 của Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện C.

- Biên bản họp dân ngày 07/12/2019 của Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện C về việc công khai phương án bồi thường dự thảo và nhận ý kiến đóng góp của người có đất bị thu hồi.

Ngày 25/12/2019, Ủy ban nhân dân huyện C ban hành Quyết định số 619/QĐ-UBND về việc thu hồi đất để thực hiện dự án thành phần đầu tư xây dựng đoạn Phan Thiết - Dầu Giây thuộc dự án đầu tư xây dựng một số đoạn đường bộ cao tốc trên tuyến Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2017-2020, đoạn qua địa bàn xã Xuân B, huyện C. Trong đó, thu hồi 4872,1m<sup>2</sup> đất trồng cây lâu năm thuộc thửa đất số 56, tờ bản đồ số 16, bản đồ địa chính xã Xuân B; Quyết định số 620/QĐ-UBND về việc thu hồi đất để thực hiện dự án thành phần đầu tư xây dựng đoạn Phan Thiết - Dầu Giây thuộc dự án đầu tư xây dựng một số đoạn đường bộ cao tốc trên tuyến Bắc - Nam phía đông giai đoạn 2017-2020, đoạn qua địa bàn xã Xuân B, huyện C. Trong đó, thu hồi 2192,7m<sup>2</sup> đất trồng cây lâu năm thuộc thửa đất số 57, tờ bản đồ số 16, bản đồ địa chính xã Xuân B do ông Bùi Đức H và bà Trịnh Thị Kim Tr sử dụng là đúng thẩm quyền theo quy định của Nhà nước.

2. Yêu cầu: Hủy Quyết định số 721/QĐ-UBND ngày 25/12/2019 của Ủy ban nhân dân huyện C:

Căn cứ pháp lý để ban hành Quyết định số 721/QĐ-UBND ngày 25/12/2019 của Ủy ban nhân dân huyện C về việc phê duyệt kinh phí bồi thường, hỗ trợ và tái định cư do thu hồi đất để thực hiện Dự án thành phần đầu tư xây dựng đoạn Phan Thiết - Dầu Giây thuộc dự án xây dựng một số đoạn đường cao tốc trên tuyến Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2017 - 2020, đoạn qua địa bàn xã Xuân B, huyện C.

- Khoản 2, Điều 74, khoản 3, điểm đ, khoản 4, Điều 114, Luật Đất đai 2013
- Khoản 1, Điều 15, Nghị định số 44/2014/NĐ-CP của Chính phủ, quy định

về giá đất;

- Khoản 1, Điều 20, Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ Quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi nhà nước thu hồi đất.

- Quyết định số 64/2014/QĐ-UBND ngày 22/12/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai, Ban hành quy định về giá các loại đất tỉnh Đồng Nai 05 năm giai đoạn 2015-2019.

- Quyết định số 3960/QĐ-UBND ngày 05/12/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai về việc phê duyệt giá đất để tính bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất thực hiện dự án thành phần đầu tư xây dựng đoạn Phan Thiết - Dầu Giây thuộc dự án đầu tư xây dựng một số đoạn đường bộ Cao tốc trên tuyến Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2017-2020, đoạn qua huyện C.

Ngày 25/12/2019, Ủy ban nhân dân huyện C ban hành Quyết định số 721/QĐ-UBND về việc phê duyệt kinh phí bồi thường, hỗ trợ và tái định cư do thu hồi đất để thực hiện Dự án thành phần đầu tư xây dựng đoạn Phan Thiết - Dầu Giây thuộc dự án xây dựng một số đoạn đường cao tốc trên tuyến Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2017 - 2020, đoạn qua địa bàn xã Xuân B, huyện C với tổng số tiền 3.467.366.063 đồng (*bằng chữ: Ba tỷ bốn trăm sáu mươi bảy triệu ba trăm sáu mươi sáu nghìn không trăm sáu mươi ba đồng*). Theo đó, Ủy ban nhân dân huyện đã thực hiện bồi thường đất nông nghiệp vị trí 4, diện tích 7064,8m<sup>2</sup> cho ông Bùi Đức H với giá 300.000 đồng/m<sup>2</sup> thành tiền 2.119.440.000 đồng là đúng quy định.

## **2. Các nội dung khác có liên quan.**

Ngày 18/02/2020, ông Bùi Đức H đã có đơn khiếu nại Quyết định số 721/QĐ-UBND ngày 25/12/2019 của Ủy ban nhân dân huyện C.

### **2.1. Nội dung khiếu nại:** Ông Bùi Đức H khiếu nại và yêu cầu:

- Giá bồi thường đất 300.000đồng/m<sup>2</sup> là thấp hơn giá thị trường. Yêu cầu bồi thường đất 700.000đồng/m<sup>2</sup>.

- Yêu cầu hỗ trợ chi phí vô điện kế với số tiền 20.000.000 đồng để tưới, phân diện tích còn lại là 2.552m<sup>2</sup> vì đường dây ban đầu bị cao tốc cắt qua.

- Giá đền bù giếng đào 318.000đồng/m là quá thấp. Yêu cầu bồi thường giếng đào 700.000 đồng/m<sup>3</sup>.

- Yêu cầu được hỗ trợ tái định cư.

### **2.2. Kết quả xác minh**

Ngày 25/12/2019, Ủy ban nhân dân huyện C ban hành quyết định số 721/QĐ-UBND, về việc phê duyệt kinh phí bồi thường, hỗ trợ và tái định cư do thu hồi đất để thực hiện dự án thành phần đầu tư xây dựng đoạn Phan Thiết - Dầu Giây thuộc dự án đầu tư xây dựng một số đoạn đường bộ cao tốc trên tuyến

Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2017-2020, đoạn qua địa bàn xã Xuân B, huyện C. Bồi thường, hỗ trợ cho phần đất, nhà ở và vật kiến trúc, cây trồng, các chính sách hỗ trợ cho ông Bùi Đức H và bà Trịnh Thị Kim Tr với tổng số tiền là 3.467.366.063 đồng. Trong đó: bồi thường đất trồng cây lâu năm vị trí 4 là 300.000đồng/m<sup>2</sup>, giếng đào 318.000 đồng/m<sup>3</sup>. Không đồng ý với mức giá bồi thường đất, giá bồi thường giếng đào; cho rằng mức giá bồi thường đất trồng cây lâu năm vị trí 4, giá giếng đào là quá thấp so với giá thị trường; yêu cầu bồi thường đất giá 700.000đồng/m<sup>2</sup>, tăng mức tiền đền bù giếng đào giá 700.000đồng/m<sup>3</sup>, hỗ trợ chi phí vô điện kế mới với số tiền 20.000.000 đồng do đường điện bị ảnh hưởng khi thu hồi đất, yêu cầu hỗ trợ tái định cư.

**\* Về nội dung khiếu nại giá bồi thường đất thấp**

Căn cứ khoản 2, Điều 74 Luật Đất đai 2013, quy định về Nguyên tắc bồi thường về đất khi Nhà nước thu hồi đất: *“Việc bồi thường được thực hiện bằng việc giao đất có cùng mục đích sử dụng với loại đất thu hồi, nếu không có đất để bồi thường thì được bồi thường bằng tiền theo giá đất cụ thể của loại đất thu hồi do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định tại thời điểm quyết định thu hồi đất”*.

Căn cứ khoản 3 và điểm đ, khoản 4, Điều 114, Luật Đất Đai 2013. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định giá đất cụ thể để tính tiền bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất.

Ngày 05/12/2019, Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai ban hành quyết định số 3960/QĐ-UBND, về việc phê duyệt giá đất để tính bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất thực hiện dự án thành phần đầu tư xây dựng đoạn Phan Thiết - Dầu Giây thuộc dự án đầu tư xây dựng một số đoạn đường bộ Cao tốc trên tuyến Bắc – Nam phía Đông giai đoạn 2017-2020, đoạn qua huyện C. Trong đó phê duyệt mức giá đất trồng cây lâu năm vị trí 4 tại Xuân B là 300.000 đồng/m<sup>2</sup>.

Ủy ban nhân dân huyện C bồi thường đất trồng cây lâu năm vị trí 4 với giá 300.000đồng/m<sup>2</sup> là đúng quy định. Việc ông Bùi Đức H yêu cầu bồi thường 700.000đồng/m<sup>2</sup> là không có cơ sở để giải quyết.

**\* Về Nội dung khiếu nại giá bồi thường giếng đào thấp**

Căn cứ quy định tại phụ lục I ban hành kèm theo quyết định số 11/2019/QĐ- UBND ngày 15/3/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai, về việc ban hành quy định về giá bồi thường, hỗ trợ tài sản khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Đồng Nai. Trong đó quy định giá bồi thường, hỗ trợ vật kiến trúc như sau:

*“Giếng đào thủ công (đất khó đào, có đá) là 318.000đồng/m”* .

Căn cứ quy định trên, Ủy ban nhân dân huyện C đã thực hiện đền bù giếng đào giá 318.000 đồng/m là đúng theo quy định. Không có cơ sở giải quyết theo



yêu cầu bồi thường giếng đào giá 700.000 đồng/m<sup>3</sup> của ông Bùi Đức H.

**\* Về Nội dung yêu cầu bồi thường chi phí đường điện mới với số tiền 20.000.000 đồng bị ảnh hưởng do thu hồi đất**

Ngày 26/03/2020, Trung tâm phát triển quỹ đất phối hợp với phòng Kinh tế và Hạ tầng tiến hành kiểm tra, xác định bổ sung phần tài sản bị ảnh hưởng của ông Bùi Đức H là đường dây điện lõi nhôm Φ 90 mm dài 300m (dây đơn). Ngoài ra, qua kiểm tra nhận thấy đã kiểm kê tài sản thiếu phần tài sản hầm chứa chất thải đất khó đào có đá Φ 1.2 m, sâu 15 m. Do vậy, nội dung này sẽ lập hồ sơ bồi thường bổ sung cho ông Bùi Đức H theo đúng bảng giá nhà nước quy định.

Yêu cầu bồi thường chi phí vô đường điện mới với số tiền 20.000.000 đồng của ông Bùi Đức H là không có cơ sở giải quyết.

**\* Nội dung khiếu nại yêu cầu hỗ trợ tái định cư**

Căn cứ Điểm c, Khoản 2, Điều 83 Luật Đất đai năm 2013 quy định:

*“Hỗ trợ tái định cư đối với trường hợp thu hồi đất ở của hộ gia đình, cá nhân, người Việt Nam định cư ở nước ngoài mà phải di chuyển cho ở”.*

Căn cứ khoản 3, Điều 4 của Quyết định số 10/2018 ngày 22/02/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai ban hành quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Đồng Nai:

*“Đối với hộ gia đình, cá nhân đang sử dụng đất khi Nhà nước thu hồi đất gắn liền với nhà ở thuộc trường hợp phải di chuyển chỗ ở nhưng không đủ điều kiện được bồi thường về đất ở, nếu không có chỗ ở nào khác trong địa bàn xã, phường, thị trấn nơi có đất ở thu hồi thì được Nhà nước bán, cho thuê cho thuê nhà ở hoặc được giao đất ở có thu tiền sử dụng đất nếu nhà ở bị giải tỏa xây dựng trước ngày 01/7/2014, nếu nhà ở xây dựng từ ngày 01/07/2014 về sau bị giải tỏa thì không được xem xét, giải quyết việc giao đất ở”.*

Căn cứ giấy xác nhận số 96/UBND ngày 04/11/2019 của Ủy ban nhân dân xã Xuân B thì hộ bà Trịnh Thị Kim Tr (vợ ông Bùi Đức H) không bị thu hồi đất ở, nhà ở, không thuộc diện phải di chuyển chỗ ở nên không đủ điều kiện được hỗ trợ tái định cư theo quy định.

**2.3. Kết quả đối thoại**

Ngày 06/5/2020, Ủy ban nhân dân huyện C đã tổ chức đối thoại với ông Bùi Đức H, tại buổi đối thoại người chủ trì và các ngành đã giải thích các quy định của pháp luật về bồi thường, hỗ trợ như trên. Tuy nhiên, ông Bùi Đức H vẫn không đồng ý và cho rằng giá bồi thường đất thấp, giá giếng đào 318.000 đồng/m<sup>3</sup> là thấp; đề nghị tăng tiền bồi thường về đất 700.000 đồng/m<sup>2</sup>, giếng đào 700.000 đồng/m<sup>3</sup>, đền bù vô đường điện mới với số tiền 20.000.000 đồng bị ảnh

hưởng do thu hồi đất và hỗ trợ tái định cư.

#### **2.4. Kết quả giải quyết khiếu nại.**

Căn cứ kết quả xác minh, đối thoại và hồ sơ liên quan đến việc ông Bùi Đức H khiếu nại Quyết định số 721/QĐ-UBND ngày 25/12/2019 của Ủy ban nhân dân huyện C, về việc phê duyệt kinh phí bồi thường, hỗ trợ và tái định cư do thu hồi đất để thực hiện dự án thành phần đầu tư xây dựng đoạn Phan Thiết - Dầu Giây thuộc dự án đầu tư xây dựng một số đoạn đường bộ cao tốc trên tuyến Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2017-2020, đoạn qua địa bàn xã Xuân B, huyện C.

Ngày 1/6/2020, Ủy ban nhân dân huyện C ban hành Quyết định số 341/QĐ-UBND về việc giải quyết khiếu nại của ông Bùi Đức H (lần đầu). Theo đó, Ủy ban nhân dân huyện C quyết định:

*“Điều 1.*

*a. Công nhận nội dung khiếu nại yêu cầu bồi thường bổ sung dây điện bị ảnh hưởng do thu hồi đất, mức bồi thường bổ sung theo thực tế phần bị ảnh hưởng dây điện lõi nhôm  $\Phi$  90 mm dài 300m (dây đơn) và phần tài sản kiểm kê còn thiếu hầm chứa chất thải đất khó đào có đá  $\Phi$  1.2m, sâu 15m.*

*b. Không công nhận nội dung khiếu nại yêu cầu bồi thường đất theo giá thị trường, tăng mức tiền bồi thường giếng đào, yêu cầu hỗ trợ tái định cư và chi phí vô điện kế 20.000.000 đồng của ông Bùi Đức H.*

*c. Điều chỉnh quyết định số 721/QĐ-UBND ngày 25/12/2019 của UBND huyện C, về việc phê duyệt kinh phí bồi thường, hỗ trợ và tái định cư do thu hồi đất để thực hiện dự án thành phần đầu tư xây dựng đoạn Phan Thiết - Dầu Giây thuộc dự án đầu tư xây dựng một số đoạn đường bộ cao tốc trên tuyến Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2017-2020, đoạn qua địa bàn xã Xuân B, huyện C. Giải quyết bổ sung dây điện lõi nhôm  $\Phi$  90 mm dài 300m (dây đơn) bị ảnh hưởng, hầm chứa chất thải đất khó đào có đá  $\Phi$  1.2m, sâu 15m còn thiếu của ông Bùi Đức H”.*

Căn cứ Quyết định số 341/QĐ-UBND ngày 1/6/2020 của Ủy ban nhân dân huyện C ban hành về việc giải quyết khiếu nại của ông Bùi Đức H (lần đầu). Ngày 14/7/2020, Ủy ban nhân dân huyện C ban hành Quyết định số 309/QĐ-UBND về việc phê duyệt kinh phí bồi thường, hỗ trợ và tái định cư do thu hồi đất để thực hiện Dự án thành phần đầu tư xây dựng đoạn Phan Thiết - Dầu Giây thuộc dự án xây dựng một số đoạn đường cao tốc trên tuyến Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2017 - 2020, đoạn qua địa bàn xã Xuân B, huyện C với tổng số tiền 6.891.960 đồng (*sáu triệu tám trăm chín mươi một nghìn chín trăm sáu chục đồng*).

### **3. Về nhận tiền bồi thường, hỗ trợ.**

Đến ngày 29/7/2020, ông Bùi Đức H đã nhận đủ số tiền là 3.474.258.023 đồng (*Ba tỷ bốn trăm bảy mươi bốn triệu hai trăm năm mươi tám nghìn không trăm hai mươi ba đồng*), cụ thể:

- Ngày 05/3/2020, Phiếu chi số 1652 số tiền: 3.455.366.063 đồng;
- Ngày 28/5/2020, Phiếu chi số 1783, số tiền: 12.000.000 đồng;
- Ngày 29/7/2020, Phiếu chi số 1844, số tiền: 6.891.960 đồng;

Qua rà soát, Ủy ban nhân dân huyện C xác định việc ban hành Quyết định thu hồi đất, quyết định việc phê duyệt kinh phí bồi thường, hỗ trợ và tái định cư do thu hồi đất, giải quyết khiếu nại lần đầu là đúng quy định pháp luật

Từ những nội dung trên, đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xem xét bác yêu cầu khởi kiện của người khởi kiện và giữ nguyên các Quyết định của Ủy ban nhân dân huyện C đã ban hành.

***Người bảo vệ quyền và lợi ích của người bị kiện ông Lê Văn B trình bày:***

#### **1. Về việc thông báo thu hồi đất thực hiện dự án.**

Căn cứ Quyết định số 1597/QĐ-TTg ngày 26/10/2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành cơ chế quản lý và thực hiện dự án đầu tư, xây dựng đường cao tốc Dầu Giây – Phan Thiết thí điểm theo hình thức đầu tư công tư (PPP);

Căn cứ Văn bản số 265/TTg-KTN ngày 28/02/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt khung chính sách giải phóng mặt bằng và tái định cư;

Căn cứ Quyết định số 1495/QĐ-BGTVT ngày 07/7/2011 của Bộ Giao thông Vận tải về việc phê duyệt đầu tư đầu tư xây dựng đường cao tốc Dầu Giây – Phan Thiết thí điểm theo hình thức đầu tư công tư (PPP);

Căn cứ Kế hoạch sử dụng đất năm 2016 huyện C được Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai phê duyệt tại quyết định số 4343/QĐ-UBND ngày 31/12/2015;

Căn cứ Văn bản số 2678/UBND-CNN ngày 08/4/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai về việc xử lý thông báo thu hồi đất dự án đường cao tốc Dầu Giây – Phan Thiết;

Căn cứ Văn bản số 3777/UBND-CNN ngày 13/5/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai về việc xử lý bồi thường, giải phóng mặt bằng dự án đường cao tốc Dầu Giây – Phan Thiết, đoạn qua địa bàn tỉnh Đồng Nai;

Thực hiện Văn bản số 471/STNMT ngày 04/10/2015 của Sở Tài nguyên và môi trường về việc công khai thông báo thu hồi đất, bồi thường, giải phóng mặt bằng dự án đường cao tốc Dầu Giây – Phan Thiết.

Ngày 10/6/201, Ủy ban nhân dân huyện C xây dựng Kế hoạch số 145/KH-UBND, Kế hoạch Thu hồi đất, điều tra, khảo sát, kiểm đếm để thực hiện dự án

đầu tư xây dựng đường cao tốc Dầu Giây – Phan Thiết (đoạn qua địa bàn huyện C); Báo cáo số 106/BC-UBND ngày 10/6/2016 về việc lập hồ sơ đề nghị ban hành thông báo thu hồi đất để thực hiện dự án đường cao tốc Dầu Giây – Phan Thiết (đoạn qua địa bàn huyện C); Tờ trình số 42/TTr-UBND ngày 10/6/2016 về việc đề nghị phê duyệt Kế hoạch thu hồi đất, điều tra, khảo sát, kiểm đếm và ban hành thông báo thu hồi đất để thực hiện dự án đường cao tốc Dầu Giây – Phan Thiết (đoạn qua địa bàn huyện C).

Ngày 11/7/2016, Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai ban hành Văn bản số 5857/UBND-CNN về việc phê duyệt Kế hoạch thu hồi đất, điều tra, khảo sát, kiểm đếm và ban hành thông báo thu hồi đất để thực hiện dự án đường cao tốc Dầu Giây – Phan Thiết đoạn qua địa bàn các xã Sông Nh, Xuân Q, Nhân Ngh, Xuân B, huyện C và xã Hàng G, thị xã Long Kh, tỉnh Đồng Nai; Thông báo số 5858/TB-UBND, Thông báo thu hồi đất để thực hiện dự án đầu tư xây dựng đường cao tốc Dầu Giây – Phan Thiết đoạn qua địa bàn xã Sông Nh, Xuân Q, Nhân Ngh, Xuân B, huyện C và xã Hàng G, thị xã Long Kh, tỉnh Đồng Nai.

Căn cứ Văn bản số 5857/UBND-CNN, Thông báo số 5858/TB-UBND ngày 11/7/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai. Ngày 19/8/2016, Ủy ban nhân dân huyện C ban hành Quyết định số 1209/QĐ-UBND về việc thành lập Hội đồng Bồi thường, hỗ trợ và tái định cư dự án đầu tư xây dựng đường cao tốc Dầu Giây – Phan Thiết đoạn qua địa bàn xã Sông Nh, Xuân Q, Nhân Ngh, Xuân B, huyện C.

Ngày 13/9/2016, Hội đồng Bồi thường huyện C ban hành Kế hoạch số 201/KH-HĐBT, Kế hoạch Tổ chức thực hiện công tác kiểm kê hiện trạng, lập phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư dự án đầu tư xây dựng đường cao tốc Dầu Giây – Phan Thiết, đoạn qua huyện C.

Ngày 14/9/2016, Hội đồng Bồi thường huyện C ban hành Thông báo số 174/TB-HĐBT, Thông báo về việc kiểm kê hiện trạng sử dụng đất.

Thực hiện Kế hoạch số 201/KH-HĐBT ngày 13/9/2016 và Thông báo số 174/TB-HĐBT ngày 14/9/2016 của Hội đồng Bồi thường, Hội đồng Bồi thường huyện C đã tiến hành kiểm kê hiện trạng sử dụng đất theo kế hoạch.

Ngày 17/10/2016, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định số 3348/QĐ-UBND về việc phê duyệt Tiểu dự án giải phóng mặt bằng dự án đầu tư xây dựng đường cao tốc Dầu Giây – Phan Thiết, đoạn qua địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Hội đồng bồi thường, hỗ trợ và tái định cư dự án đã thực hiện xong công tác kiểm kê hiện trạng sử dụng đất.

Tuy nhiên, Dự án xây dựng đường cao tốc Phan Thiết - Dầu Giây có thay đổi quy mô từ 4 làn xe lên 6 làn xe và được Quốc hội quyết định chủ trương đầu

tư tại Nghị quyết số 52/2017/QH14 ngày 22/11/2017 và được Chính phủ thông qua việc triển khai Dự án tại Nghị quyết số 20/NQ-CP ngày 28/3/2018; Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Khung chính sách về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư tại Văn bản số 881/TTg-CN ngày 12/7/2018; Bộ Giao thông Vận tải phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi Dự án thành phần tại Quyết định 2229/QĐ-BGTVT ngày 17/10/2018.

Để triển khai thực hiện Dự án xây dựng đường cao tốc Phan Thiết - Dầu Giây đoạn qua địa bàn huyện C. Ngày 15/10/2019, Ủy ban nhân dân huyện đã ban hành thông báo thu hồi đất và thông tin, công khai đến các hộ dân biết, phối hợp thực hiện.

## **2. Về diện tích đất thông báo thu hồi năm 2016 và diện tích đất thông báo thu hồi và thu hồi năm 2019.**

Năm 2016, quy mô dự án xây dựng 4 làn xe. Đến năm 2019, quy mô dự án có thay đổi từ 4 làn xe lên 6 làn xe nên diện tích thông báo thu hồi đất và diện tích đất thu hồi có thay đổi, cụ thể:

- Năm 2016:

+ Thông báo thu hồi 4294,2m<sup>2</sup> đất tại thửa đất số 56, tờ bản đồ số 16, bản đồ địa chính xã Xuân B;

+ Thông báo thu hồi 1128,0m<sup>2</sup> đất tại thửa đất số 57, tờ bản đồ số 16, bản đồ địa chính xã Xuân B.

- Năm 2019:

+ Thông báo thu hồi và thu hồi 4872,1m<sup>2</sup> đất tại thửa đất số 56, tờ bản đồ số 16, bản đồ địa chính xã Xuân B (tăng 577,9m<sup>2</sup>);

+ Thu hồi 2192,7m<sup>2</sup> đất tại thửa đất số 57, tờ bản đồ số 16, bản đồ địa chính xã Xuân B (tăng 1.064,7m<sup>2</sup>).

## **3. Về hỗ trợ bổ sung đối với phần diện tích chênh lệch tăng.**

Để người có đất thu hồi ổn định cuộc sống, Ủy ban nhân dân huyện C đã báo cáo, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, hỗ trợ bổ sung phần diện tích chênh lệch tăng theo Bảng giá đất kỳ 2020-2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Theo đề xuất, kiến nghị của Ủy ban nhân dân huyện C, Ngày 21/02/2022, Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai ban hành văn bản số 1729/UBND-KTNS về việc xử lý vướng mắc trong công tác bồi thường, hỗ trợ dự án thành phần đầu tư xây dựng đường cao tốc Phan Thiết – Dầu Giây.

Thực hiện văn bản nêu trên của Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân huyện đã chỉ đạo Trung tâm Phát triển quỹ đất hợp đồng với đơn vị đo đạc tiến hành chồng ghép bản đồ địa chính, xác định diện tích thu hồi đất bổ sung tăng từ 04 làn xe lên 06 làn xe đối với tuyến đường cao tốc Phan Thiết – Dầu Giây đoạn

qua địa bàn huyện C để lập hồ sơ hỗ trợ bổ sung theo ý kiến chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh

Theo phương án, tổng diện tích hỗ trợ bổ sung là 124.963,90m<sup>2</sup>/164 hộ; tổng số tiền hỗ trợ là 24.848.715.920 đồng (chưa bao gồm chi phí công tác bồi thường), trong đó có số tiền hỗ trợ bổ sung đối với trường hợp của ông Bùi Đức H, xã Xuân B.

Ngày 15/3/2022, Ủy ban nhân dân huyện C đã ban hành quyết định số 203/QĐ-UBND về việc phê duyệt kinh phí hỗ trợ khác theo quy định tại Điều 25, Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính Phủ: Hỗ trợ bổ sung giá trị chuyển đổi nghề nghiệp và tìm kiếm việc làm đối với trường hợp thu hồi đất bổ sung từ 04 lần xe lên 06 lần xe thuộc Dự án thành phần đầu tư xây dựng đường cao tốc Phan Thiết – Dầu Giây, đoạn qua địa bàn xã Xuân B, huyện C. Theo đó, Ủy ban nhân dân huyện đã phê duyệt kinh phí hỗ trợ khác cho ông Bùi Đức H với số tiền là 295.668.000 đồng (*Hai trăm chín mươi lăm triệu sáu trăm sáu mươi tám nghìn đồng*).

Trên đây là ý kiến bổ sung của Ủy ban nhân dân huyện C liên quan đến nội dung khởi kiện của ông Bùi Đức H khởi kiện quyết định hành chính do thu hồi đất thực hiện Dự án đầu tư xây dựng đường cao tốc Dầu Giây – Phan Thiết đoạn qua địa bàn xã Xuân B, huyện C

***Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện C do ông Lê Văn T đại diện theo ủy quyền trình bày về quá trình giải quyết khiếu nại.*** Qua rà soát, Ủy ban nhân dân huyện C xác định việc giải quyết khiếu nại lần đầu đối với đơn khiếu nại của ông Bùi Đức H là đúng quy định pháp luật nên không trình bày gì thêm.

***Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là chị U và chị M vắng mặt nhưng có ý kiến trình bày:*** Các chị đồng ý với yêu cầu khởi kiện của cha mẹ là ông H và bà Tr. Đề nghị tòa án :

Hủy Quyết định số: 619/QĐ-UBND ngày 25/12/2019 của Ủy ban nhân dân huyện C, về việc: “Thu hồi đất để thực hiện Dự án thành phần đầu tư xây dựng đoạn Phan Thiết - Dầu Giây thuộc Dự án đầu tư xây dựng một số đoạn đường bộ cao tốc tuyến Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2017 - 2020, đoạn qua địa bàn xã Xuân B, huyện C”;

- Hủy Quyết định số: 620/QĐ-UBND ngày 25/12/2019 của Ủy ban nhân dân huyện C, về việc: “Thu hồi đất để thực hiện Dự án thành phần đầu tư xây dựng đoạn Phan Thiết - Dầu Giây thuộc Dự án đầu tư xây dựng một số đoạn đường bộ cao tốc tuyến Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2017 - 2020, đoạn qua địa bàn xã Xuân B, huyện C”;

- Hủy Quyết định số: 721/QĐ-UBND ngày 25/12/2019 của Ủy ban nhân dân huyện C, về việc: “Phê duyệt kinh phí bồi thường, hỗ trợ và tái định cư do Thu hồi đất để thực hiện Dự án thành phần đầu tư xây dựng đoạn Phan Thiết – Dầu Giây thuộc Dự án đầu tư xây dựng một số đoạn đường bộ cao tốc tuyến Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2017 - 2020, đoạn qua địa bàn xã Xuân B, huyện C”;

Đối với phần bồi thường chênh lệch tăng thêm theo quyết định số 203/QĐ-UBND ngày 15/3/2022 của Ủy ban nhân dân huyện C với số tiền 295.668.000 đồng. Gia đình các chị đã nhận nhưng chưa đủ so với diện tích mà gia đình các chị đã bị thu hồi nên ông bà yêu cầu Ủy ban nhân dân tiếp tục bồi thường thêm trên diện tích đất mà gia đình các chị đã bị thu hồi.

***\* Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tại phiên tòa:***

***1. Việc tuân theo pháp luật tố tụng.***

***a. Về tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán:***

- Về thẩm quyền giải quyết: Ông Bùi Đức H và bà Trịnh Thị Kim Tr khởi kiện yêu cầu hủy các Quyết định: Hủy Quyết định thu hồi đất số 619/QĐ-UBND, số 620/QĐ-UBND ngày 25/12/2019 của Ủy ban nhân dân huyện C; Quyết định số 721/QĐ-UBND ngày 25/12/2019 của Ủy ban nhân dân huyện C về việc phê duyệt kinh phí bồi thường, hỗ trợ và tái định cư do thu hồi đất để thực hiện Dự án thành phần đầu tư xây dựng đoạn Phan Thiết - Dầu Giây thuộc dự án xây dựng một số đoạn đường cao tốc trên tuyến Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2017 - 2020, đoạn qua địa bàn xã Xuân B, huyện C. Các quyết định hành chính trên là đối tượng khởi kiện của vụ án hành chính và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai theo quy định tại Điều 32 Luật tố tụng hành chính năm 2015.

***- Về thời hiệu khởi kiện:***

Ngày 25/12/2019, Ủy ban nhân dân huyện C ban hành Quyết định số 619/QĐ-UBND, số 620/QĐ-UBND ngày 25/12/2019 của Ủy ban nhân dân huyện C; Quyết định số 721/QĐ-UBND ngày 25/12/2019 của Ủy ban nhân dân huyện C, nên ngày 30/11/2020 ông H có đơn khởi kiện tại Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai là còn trong thời hiệu 01 năm theo quy định tại điểm a, khoản 2, Điều 116 Luật Tố tụng hành chính năm 2015

***- Về quan hệ pháp luật:***

Ông Bùi Đức H và bà Trịnh Thị Kim Tr khởi kiện yêu cầu hủy Quyết định thu hồi đất số 619/QĐ-UBND, số 620/QĐ-UBND ngày 25/12/2019 của Ủy ban

nhân dân huyện C; Quyết định số 721/QĐ-UBND ngày 25/12/2019 của Ủy ban nhân dân huyện C nên Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xác định quan hệ pháp luật là “*Khiếu kiện yêu cầu hủy các quyết định hành chính về quản lý đất đai*” là đúng pháp luật.

- Về xác định tư cách tố tụng trong vụ án: Thẩm phán giải quyết vụ án xác định người khởi kiện là Ông Bùi Đức H và bà Trịnh Thị Kim Tr, người bị kiện là Ủy ban nhân dân huyện C, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là chị Bùi Chu U, chị Bùi Trúc M là xác định đúng tư cách đương sự.

- Việc xác minh, thu thập tài liệu chứng cứ: Đã thu thập đầy đủ theo quy định tại Điều 84 Luật Tố tụng hành chính năm 2015.

- Về thời hạn chuẩn bị xét xử: Kể từ thời điểm thụ lý vụ án số 08/TLST - HC ngày 15 tháng 01 năm 2021. Ngày 17/5/2021 cho đến ngày 08/7/2022 Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai ra quyết định đưa vụ án ra xét xử số 57/2022/QĐXXST-HC để mở phiên tòa sơ thẩm vào ngày 26/7/2022 lần 1 là đúng thời hạn chuẩn bị xét xử tại Điều 130 Luật Tố tụng hành chính.

- Về cấp, tổng đạt các văn bản tố tụng cho đương sự: Thẩm phán giải quyết vụ án đã tiến hành tổng đạt hợp lệ các thủ tục tố tụng theo quy định tại Điều 104, 106, 107 Luật Tố tụng hành chính năm 2015.

- Việc chuyển hồ sơ cho Viện kiểm sát được thực hiện đúng quy định tại Điều 147 Luật Tố tụng hành chính

Căn cứ vào trình tự thủ tục giải quyết vụ án trên, Thẩm phán đã tuân theo quy định tại các Điều 20; Điều 125; từ Điều 130 đến Điều 143; từ Điều 145 đến Điều 147 Luật Tố tụng hành chính, đúng quy định pháp luật.

b. Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa.

Tại phiên tòa hôm nay, Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng các quy định của Luật tố tụng hành chính 2015. Đảm bảo đúng thành phần Hội đồng xét xử; không có trường hợp phải thay đổi người tiến hành tố tụng.

Phiên tòa được tiến hành đúng và đầy đủ trình tự của phiên tòa sơ thẩm hành chính quy định từ Điều 169 đến Điều 189 Luật Tố tụng hành chính 2015.

Thư ký phiên tòa thực hiện đúng nhiệm vụ quyền hạn quy định tại Điều 41, 167, 169 Luật Tố tụng hành chính.

Qua công tác kiểm sát từ khi thụ lý vụ án đến quá trình xét xử tại phiên tòa không phát hiện vi phạm gì.

## ***2. Về tuân theo pháp luật tố tụng của người tham gia tố tụng:***

- Đối với người khởi kiện: từ khi thụ lý vụ án cho đến nay người khởi kiện đã thực hiện đúng các quy định tại Điều 9; Điều 55; Điều 56; Điều 78; Điều 83; Điều 115 đến Điều 119 Luật tố tụng hành chính.



- Đối với người bị kiện: Từ khi thụ lý vụ án cho đến nay về cơ bản người bị kiện Ủy ban nhân dân huyện C đã thực hiện tương đối đầy đủ các quy định tại: Điều 9, 10, 55, 57, 83, 93 và Điều 128 Luật tổ tụng hành chính. Tuy nhiên người đại diện của người bị kiện chưa tham gia đầy đủ vào quá trình giải quyết vụ án theo quy định tại khoản 3 Điều 60, khoản 6 Điều 61 Luật tổ tụng hành chính, đã xin vắng mặt tại phiên tòa và các phiên họp về việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và đối thoại.

- Đối với người tham gia tố tụng khác: Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã thực hiện đúng các quy định tại: Điều 27, Điều 55; Điều 58 Luật Tố tụng hành chính.

## **II. Về việc giải quyết vụ án:**

### **1. Nội dung vụ án:**

Ông Bùi Đức H và bà Trịnh Thị Kim Tr là chủ sử dụng hợp pháp của các thửa đất 56, 57 tờ bản đồ số 16 tọa lạc xã Xuân B, huyện C, tỉnh Đồng Nai.

Ngày 25/12/2019, Ủy ban nhân dân huyện C ban hành các Quyết định thu hồi đất: Quyết định số 619/QĐ-UBND v/v thu hồi diện tích 4.872,1m<sup>2</sup> đất của ông Bùi Đức H và bà Trịnh Thị Kim Tr tại thửa 56, thuộc tờ bản đồ số 16 xã Xuân B; Quyết định số 620/QĐ-UBND v/v thu hồi diện tích 2.192,7m<sup>2</sup> đất của ông Bùi Đức H và bà Trịnh Thị Kim Tr tại thửa 57, thuộc tờ bản đồ số 16 xã Xuân B để thực hiện Dự án thành phần đầu tư xây dựng một số đoạn đường bộ cao tốc trên tuyến Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2017-2020 đoạn qua địa bàn xã Xuân B, huyện C, tỉnh Đồng Nai.

Ngày 25/12/2019 Ủy ban nhân dân huyện C ban hành Quyết định số 721/QĐ-UBND về việc phê duyệt kinh phí bồi thường, hỗ trợ và tái định cư cho ông Bùi Đức H và bà Trịnh Thị Kim Tr do thu hồi đất để thực hiện dự án với tổng số tiền 3.467.366.063 đồng (*Ba tỷ bốn trăm sáu mươi bảy triệu ba trăm sáu mươi sáu nghìn không trăm sáu mươi ba đồng*).

Không đồng ý với các Quyết định thu hồi đất và Quyết định phê duyệt kinh phí bồi thường của Ủy ban nhân dân huyện C nên ngày 30/11/2020 ông Bùi Đức H và bà Trịnh Thị Kim Tr làm đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai giải quyết những vấn đề sau đây:

- Hủy Quyết định thu hồi đất số 619/QĐ-UBND ngày 25/12/2019 của Ủy ban nhân dân huyện C.

- Hủy Quyết định thu hồi đất số 620/QĐ-UBND ngày 25/12/2019 của Ủy ban nhân dân huyện C.

- Hủy Quyết định số 721/QĐ-UBND ngày 25/12/2019 của Ủy ban nhân dân huyện C về việc phê duyệt kinh phí bồi thường, hỗ trợ và tái định cư cho

ông Bùi Đức H và bà Trịnh Thị Kim Tr. Đồng thời đề nghị xem xét cấp cho ông bà đất tái định cư.

Người bị kiện Ủy ban nhân dân huyện C, không đồng ý với yêu cầu khởi kiện của ông H, bà Tr và đề nghị Tòa án không chấp nhận đơn khởi kiện, giữ nguyên các quyết định trên.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Đề nghị Tòa án chấp nhận đơn khởi kiện của ông H, bà Tr và có đơn xin Tòa án giải quyết vắng mặt.

## ***2. Đề xuất quan điểm giải quyết vụ án:***

Xét yêu cầu khởi kiện của ông H, bà Tr về việc hủy Quyết định thu hồi đất số 619/QĐ-UBND, số 620/QĐ-UBND và Quyết định phê duyệt kinh phí bồi thường, hỗ trợ và tái định cư số 721/QĐ-UBND ngày 25/12/2019 của Ủy ban nhân dân huyện C.

Đánh giá tính hợp pháp của các quyết định hành chính bị khởi kiện:

### ***2.1. Về thẩm quyền ban hành văn bản:***

Căn cứ Điều 28 Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2015; điểm a khoản 2 Điều 66, điểm a khoản 3 Điều 69 Luật Đất đai 2013 thì việc Ủy ban nhân dân huyện C ban hành Quyết định thu hồi đất số 619/QĐ-UBND, số 620/QĐ-UBND và Quyết định phê duyệt kinh phí bồi thường, hỗ trợ và tái định cư số 721/QĐ-UBND ngày 25/12/2019 do thu hồi đất để thực hiện Dự án thành phần đầu tư xây dựng đoạn Phan Thiết - Dầu Giây thuộc dự án xây dựng một số đoạn đường cao tốc trên tuyến Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2017 - 2020, đoạn qua địa bàn xã Xuân B, huyện C là đúng thẩm quyền.

### ***2.2. Về căn cứ, trình tự, thủ tục ban hành:***

Dự án xây dựng đường cao tốc Phan Thiết - Dầu Giây có thay đổi quy mô từ 4 làn xe lên 6 làn xe và được Quốc hội quyết định chủ trương đầu tư tại Nghị quyết số 52/2017/NQ ngày 22/11/2017 và được Chính phủ thông qua việc triển khai Dự án tại Nghị quyết số 20/NQ-CP ngày 28/3/2018; Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Khung chính sách về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư tại Văn bản số 881/TTg-CN ngày 12/7/2018;

Sau khi Bộ Giao thông vận tải ban hành Quyết định số 2229/QĐ-BGTVT về việc phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi dự án, ngày 12/7/2019, Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai có Nghị quyết số 164/NQ-HĐND về việc thống nhất điều chỉnh quy mô, địa điểm thực hiện dự án trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Ngày 24/9/2019, Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai có văn bản số 10951/UBND-KTN đề nghị Ủy ban nhân dân các huyện Xuân Lộc, C, Thống Nhất và thành phố Long Khánh khẩn trương ban hành thông báo thu hồi đất cho từng tổ chức, hộ gia đình, cá nhân đối với toàn bộ diện tích đất dự án, kiểm kê,

lập phương án bồi thường và thu hồi đất trên từng địa phương theo quy định để kịp tiến độ giải phóng mặt bằng theo chỉ đạo của thủ tướng Chính Phủ.

Thực hiện Dự án, ngày 15/10/2019, Ủy ban nhân dân huyện C ban hành kế hoạch số 235/KH- UBND về việc thu hồi đất, điều tra, khảo sát, đo đạc, kiểm đếm để thực hiện Dự án thành phần đầu tư xây dựng đoạn Phan Thiết – Dầu Giây thuộc dự án đầu tư xây dựng một số đoạn đường bộ cao tốc trên tuyến Bắc-Nam phía Đông giai đoạn 2017-2020, đoạn qua địa bàn huyện C.

Ngày 16/10/2019, Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai ban hành Quyết định số 41/2019/QĐ-UBND về việc phối hợp thực hiện công tác bồi thường hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Ngày 15/10/2019, Ủy ban nhân dân huyện C ban hành 02 Thông báo thu hồi đất số 593/TB-UBND, số 595/TB-UBND với nội dung: Thu hồi 2.192,7m<sup>2</sup> đất trồng cây lâu năm tại thửa đất số 57 tờ bản đồ số 16 xã Xuân B; Thu hồi 4.872,1m<sup>2</sup> đất trồng cây lâu năm tại thửa số 56 tờ bản đồ số 16 xã Xuân B để thực hiện Dự án thành phần đầu tư xây dựng đoạn Phan Thiết - Dầu Giây thuộc dự án xây dựng một số đoạn đường cao tốc trên tuyến Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2017 - 2020, đoạn qua địa bàn xã Xuân B, huyện C.

Ngày 01/11/2019, Hội đồng bồi thường tiến hành Tiến hành kiểm kê về đất đai, thống kê nhà ở, tài sản khác gắn liền với đất tại thửa 56, 57 tờ bản đồ số 16, của ông Bùi Đức H và bà Trịnh Thị Kim Tr, bà Tr có mặt và ký xác nhận vào biên bản.

Ngày 29/11/2019 và ngày 05/12/2019, Trung tâm phát triển quỹ đất niêm yết công khai phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư đồng thời tổ chức họp trực tiếp với các hộ dân nằm trong dự án để phổ biến công khai phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư.

Ngày 05/12/2019, Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai ban hành Quyết định số 3960/QĐ-UBND về việc phê duyệt giá đất để tính tiền bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án thành phần đầu tư xây dựng đoạn Phan Thiết – Dầu Giây thuộc dự án đầu tư xây dựng một số đoạn đường cao tốc trên tuyến Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2017 – 2020, đoạn qua địa bàn C. Theo đó, đất trồng cây lâu năm vị trí 3 tại xã Xuân B có giá 350.000đ/m<sup>2</sup>, vị trí 4 tại xã Xuân B có giá 300.000đ/m<sup>2</sup>.

Ngày 25/12/2019, Ủy ban nhân dân huyện C ban hành 02 Quyết định thu hồi đất số 619/QĐ-UBND, số 620/QĐ-UBND thu hồi đất của ông Bùi Đức H và bà Trịnh Thị Kim Tr để thực hiện dự án, với diện tích thu hồi: Thu hồi 2.192,7m<sup>2</sup> đất trồng cây lâu năm tại thửa số 57 tờ bản đồ số 16 xã Xuân B; Thu hồi 4.872,1m<sup>2</sup> đất trồng cây lâu năm tại thửa số 56 tờ bản đồ số 16. Tổng diện

tích thu hồi đất của ông Bùi Đức H và bà Trịnh Thị Kim Tr để thực hiện Dự án là 7.064,8m<sup>2</sup>.

Ngày 25/12/2019, Ủy ban nhân dân huyện C ban hành Quyết định số 721/QĐ-UBND phê duyệt kinh phí bồi thường, hỗ trợ và tái định cư cho ông Bùi Đức H và bà Trịnh Thị Kim Tr do thực hiện Dự án thành phần đầu tư xây dựng một số đoạn đường bộ cao tốc trên tuyến Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2017-2020 đoạn qua địa bàn xã Xuân B, huyện C, tỉnh Đồng Nai với số tiền cụ thể như sau:

+ Giá trị bồi thường hỗ trợ về đất 2.119.440.000đ (7.064,8m<sup>2</sup> đất trồng cây lâu năm vị trí 4 với đơn giá 300.000đ/m<sup>2</sup>, theo quyết định số 3960/QĐ-UBND ngày 05/12/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai).

+ Giá trị bồi thường, hỗ trợ nhà ở, vật kiến trúc, hỗ trợ về cây trồng :906.038.063 đồng. Giá trị về các chính sách hỗ trợ 423.888.000đ. Phí di chuyển: 6.000.000đ. Tổng kinh phí bồi thường, hỗ trợ là 3.467.366.063đ .

Ngày 25/12/2019, Trung tâm phát triển quỹ đất huyện C ban hành thông báo số 18/TB-TTPTQĐ thông báo ông Bùi Đức H và bà Trịnh Thị Kim Tr đến nhận số tiền bồi thường, hỗ trợ và tái định cư do thu hồi đất là 3.467.366.063 đồng (*Ba tỷ bốn trăm sáu mươi bảy triệu ba trăm sáu mươi sáu nghìn không trăm sáu mươi ba đồng*).

Như vậy, về trình tự, thủ tục theo quy định tại khoản 1 Điều 63, Điều 69 Luật đất đai 2013; Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đất đai; Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 quy định về bồi thường, hỗ trợ khi nhà nước thu hồi đất.

### **2.3. Về nội dung quyết định hành chính.**

#### ***Xét yêu cầu của ông H không đồng ý với giá đất bồi thường:***

Từ năm 2016, Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai đã triển khai công tác thu hồi theo Thông báo số 5858/TB-UBND ngày 11/7/2016 về việc thu hồi diện tích đất khoảng 1.155.956,4m<sup>2</sup> tại xã Sông Nh, Xuân Q, Nhân Ngh, Xuân B thuộc huyện C. Tại văn bản số 11331/UBND-KTN hủy bỏ Thông báo số 5858/TB-UBND ngày 11/7/2016 Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai đã xác định rõ do có quy định mới về thẩm quyền ban hành Thông báo thu hồi đất. Như vậy, đây không phải là hủy bỏ việc thu hồi đất. Căn cứ Điều 4 Mục 1 Quy định về việc phối hợp thực hiện công tác bồi thường hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Đồng Nai ban hành kèm theo Quyết định số 09/2018/QĐ-UBND ngày 22/02/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai thì thẩm quyền ban hành Thông báo thu hồi đất tại thời điểm này là của Ủy ban nhân dân huyện C. Từ ngày 15/11/2016, gia đình ông Bùi Đức H và bà Trịnh Thị Kim Tr đã biết có thông báo

về việc thu hồi diện tích 7.064,8m<sup>2</sup> đất trồng cây lâu năm tại thửa số 56, 57 tờ bản đồ số 16 xã Xuân B; Ủy ban nhân dân huyện C đã tiến hành việc kiểm đếm đối với ông Bùi Đức H và bà Trịnh Thị Kim Tr. Do đó đối với phần diện tích đất nông nghiệp 7.064,8m<sup>2</sup> tính đến thời điểm thu hồi tháng 12/2019 đã đủ thời hạn 90 ngày theo quy định tại khoản 1 Điều 67 Luật đất đai năm 2013.

Dự án được mở rộng từ 4 làn đường lên 6 làn đường theo Nghị quyết số 52/QH14 ngày 22/11/2017 của Quốc Hội và Nghị quyết số 20 ngày 28/3/2018/NQ-CP. Sau khi Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai ban hành văn bản số 11331/UBND-KTN hủy bỏ Thông báo số 5858/TB-UBND, đến ngày 15/10/2019, Ủy ban nhân dân huyện đã ban hành Thông báo thu hồi 7.064,8m<sup>2</sup> đất tại thửa đất số 56, 57, tờ bản đồ số 16 bản đồ địa chính xã Xuân B (tăng 1.642.6m<sup>2</sup>) của ông H để thực hiện Dự án. Đối với phần diện tích tăng thêm này là chưa đảm bảo thời hạn 90 ngày theo quy định tại khoản 1 Điều 67 Luật đất đai năm 2013 (Chưa được kiểm đếm năm 2016). Việc Ủy ban nhân dân huyện C áp giá theo Quyết định 64/2014 với giá 30.000đ/m<sup>2</sup> để tính tiền hỗ trợ tái định cư và chuyển đổi nghề nghiệp cho ông H đối với phần diện tích 1.642.6m<sup>2</sup> thu hồi thêm là chưa đúng quy định. Do vậy, để đảm bảo quyền lợi cho người bị thu hồi đất Ủy ban nhân dân huyện C đã có Quyết định số 220/QĐ-UBND ngày 15/3/2022 phê duyệt kinh phí hỗ trợ khác cho ông H tổng số tiền kinh phí hỗ trợ là 295.668.000 đồng (*hai trăm chín mươi lăm triệu, sáu trăm sáu tám nghìn đồng*) (Tính bù giá hỗ trợ theo giá đất theo Quyết định số 49/2019 ngày 31/12/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai đối với 1.642.6m<sup>2</sup> đất nông nghiệp với giá 110.000đ/m<sup>2</sup>). Tuy nhiên, Quyết định 220 căn cứ Điều 25 Nghị định 47/2014/NĐ-CP là chưa phù hợp bởi chính sách hỗ trợ đào tạo chuyển đổi nghề nghiệp và tìm kiếm việc làm thuộc trường hợp quy định tại Điều 20 Nghị định 47/2014/NĐ-CP.

*Về mức giá bồi thường về đất:* Ông H được bồi thường theo mức giá 300.000 đồng/m<sup>2</sup> đối với toàn bộ diện tích đất nông nghiệp vị trí 4 bị thu hồi là phù hợp với Quyết định số 3960/QĐ-UBND ngày 05/12/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai về phê duyệt giá đất để tính giá đất khi Nhà nước thu hồi đất thực hiện dự án thành phần đầu tư xây dựng một số đoạn đường bộ Cao tốc trên tuyến Bắc Nam phía Đông giai đoạn 2017-2020, đoạn qua huyện C.

*Về chính sách hỗ trợ:* Điều 15 Quyết định 10/2018/QĐ-UBND ngày 22/2/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Đồng Nai quy định như sau:

1. Hộ gia đình, cá nhân trực tiếp sản xuất nông nghiệp khi Nhà nước thu hồi đất nông nghiệp mà được bồi thường bằng tiền thì ngoài việc được bồi

thường bằng tiền đối với diện tích đất nông nghiệp thu hồi còn được hỗ trợ đào tạo chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm bằng tiền, với mức hỗ trợ như sau:

a)....

b) Tại các địa bàn còn lại: Hỗ trợ bằng (=) 2 lần (hai lần) giá đất nông nghiệp cùng loại trong bảng giá đất của Ủy ban nhân dân tỉnh đối với toàn bộ diện tích đất nông nghiệp thu hồi; diện tích được hỗ trợ không vượt quá hạn mức giao đất nông nghiệp quy định tại Điều 129 Luật Đất đai...”

Căn cứ quy định trên điểm b Khoản 1 Điều 15 Quyết định 10/2018/QĐ-UBND ngày 22/02/2018 thì mức hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm đối với hộ gia đình, cá nhân trực tiếp sản xuất nông nghiệp tại huyện C được hưởng là 2 lần (Hai lần) giá đất nông nghiệp cùng loại trong bảng giá đất của Ủy ban nhân dân tỉnh đối với toàn bộ diện tích đất nông nghiệp thu hồi.

Nhận thấy, trong quá trình thu hồi đất của ông H để thực hiện Dự án thành phần đầu tư xây dựng đường cao tốc Phan Thiết – Dầu Giây, Ủy ban nhân dân huyện C có một số sai sót như sau: (i) ban hành Quyết định thu hồi khi chưa đảm bảo về thời hạn thu hồi đất đối với diện tích đất nông nghiệp bị thu hồi tăng thêm sau khi điều chỉnh quy mô dự án, (ii) căn cứ pháp lý áp dụng khi ban hành Quyết định bổ sung giá trị hỗ trợ chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm chưa phù hợp.

Tuy nhiên, xét về tổng thể thì quyền và lợi ích của người bị thu hồi đất gồm: mức bồi thường giá trị đất, các chính sách hỗ trợ đã được tính toán đầy đủ. Tuy Ủy ban nhân dân huyện C có sai sót nhưng quyền lợi của người bị thu hồi đất đã được đảm bảo nên việc hủy các Quyết định hành chính bị khởi kiện là không cần thiết.

Từ những phân tích trên, việc ông H, bà Tr khiếu kiện yêu cầu hủy các Quyết định thu hồi đất và Quyết định phê duyệt kinh phí bồi thường, hỗ trợ và tái định cư ngày 25/12/2019 của Ủy ban nhân dân huyện C là không có căn cứ.

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 193 Luật Tố tụng hành chính, bác yêu cầu khởi kiện của ông Bùi Đức H và bà Trịnh Thị Kim Tr

**III. Kiến nghị khắc phục vi phạm:** không.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Ông Nguyễn Thái Chung, ông Lê Văn Nam là người đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện, ông Lê Văn T là người đại diện theo ủy quyền của Ủy ban nhân dân huyện C; ông Lê Văn B và ông Ngô Minh

Phương là người bảo vệ quyền và lợi ích cho bên bị kiện, chị M và chị U là người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Căn cứ khoản 1 Điều 157, khoản 1 Điều 158 Luật Tổ tụng hành chính; Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt đối với những người nêu trên.

[2] Về thời hiệu khởi kiện, thẩm quyền giải quyết vụ án và xác định quan hệ pháp luật.

Ngày 22/12/2020, ông H, bà Tr nộp đơn khởi kiện đối với thu hồi đất số 619/QĐ-UBND, 620/QĐ-UBND ngày 25/12/2019 và Quyết định phê duyệt kinh phí bồi thường, hỗ trợ và tái định cư số 721/QĐ-UBND ngày 25/12/2019 của Ủy ban nhân dân huyện C. Các Quyết định hành chính trên là đối tượng khởi kiện của vụ án hành chính và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai theo quy định tại Điều 32 Luật tổ tụng hành chính năm 2015. Thời điểm ông H và bà Tr nộp đơn khởi kiện nằm trong thời hiệu khởi kiện theo quy định tại Điều 116 Luật tổ tụng hành chính năm 2015 và Tòa án xác định quan hệ pháp luật là: Khiếu kiện các Quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai.

[3] Xét tính hợp pháp của các Quyết định hành chính bị khởi kiện:

[3.1] Về trình tự, thủ tục, thẩm quyền ban hành:

Trên cơ sở Quyết định số 1597/QĐ-TTg ngày 26/10/2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành cơ chế quản lý và thực hiện dự án đầu tư, xây dựng đường cao tốc Dầu Giây – Phan Thiết thí điểm theo hình thức đầu tư công tư (PPP); Văn bản số 265/TTg-KTN ngày 28/02/2014 về việc phê duyệt khung chính sách giải phóng mặt bằng và tái định cư và Quyết định số 1495/QĐ-BGTVT ngày 07/7/2011 Bộ Giao thông Vận tải ban hành về việc phê duyệt đầu tư đầu tư xây dựng đường cao tốc Dầu Giây – Phan Thiết thí điểm theo hình thức đầu tư công tư (PPP); Để thực hiện chủ trương đầu tư thực hiện dự án, ngày 11/7/2016, ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai ban hành Thông báo số 5858/TB-UBND về việc thu hồi đất để thực hiện Dự án đầu tư, xây dựng đường cao tốc Dầu Giây – Phan Thiết đoạn qua địa bàn xã Sông Nh, Xuân Q, Nhân Ngh, Xuân B, huyện C và xã Hàng g, thị xã Long Kh, tỉnh Đồng Nai. Trong đó thu hồi diện tích khoảng 1.155.956,4m<sup>2</sup> tại xã Sông Nh, Xuân Q, Nhân Ngh, Xuân B thuộc huyện C.

Ngày 13/5/2016, Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng nai ban hành văn bản 3777/UBND-CNN về việc xử lý bồi thường, giải phóng mặt bằng dự án đường cao tốc Dầu Giây – Phan Thiết, đoạn qua địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Ngày 10/6/2016, Ủy ban nhân dân huyện C xây dựng Kế hoạch số 145/KH-UBND, Kế hoạch Thu hồi đất, điều tra, khảo sát, kiểm đếm để thực hiện dự án

đầu tư xây dựng đường cao tốc Dầu Giây – Phan Thiết (đoạn qua địa bàn huyện C); Báo cáo số 106/BC-UBND ngày 10/6/2016 về việc lập hồ sơ đề nghị ban hành thông báo thu hồi đất để thực hiện dự án đường cao tốc Dầu Giây – Phan Thiết (đoạn qua địa bàn huyện C); Tờ trình số 42/TTr-UBND ngày 10/6/2016 về việc đề nghị phê duyệt Kế hoạch thu hồi đất, điều tra, khảo sát, kiểm đếm và ban hành thông báo thu hồi đất để thực hiện dự án đường cao tốc Dầu Giây – Phan Thiết (đoạn qua địa bàn huyện C).

Ngày 11/7/2016, Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai ban hành Văn bản số 5857/UBND-CNN về việc phê duyệt Kế hoạch thu hồi đất, điều tra, khảo sát, kiểm đếm và ban hành thông báo thu hồi đất để thực hiện dự án đường cao tốc Dầu Giây – Phan Thiết đoạn qua địa bàn các xã Sông Nh, Xuân Q, Nhân Ngh, Xuân B, huyện C và xã Hàng g, thị xã Long Kh, tỉnh Đồng Nai; Thông báo số 5858/TB-UBND, Thông báo thu hồi đất để thực hiện dự án đầu tư xây dựng đường cao tốc Dầu Giây – Phan Thiết đoạn qua địa bàn xã Sông Nh, Xuân Q, Nhân Ngh, Xuân B, huyện C và xã Hàng g, thị xã Long Kh, tỉnh Đồng Nai.

Thực hiện Kế hoạch số 201/KH-HĐBT ngày 13/9/2016 và Thông báo số 174/TB-HĐBT ngày 14/9/2016 của Hội đồng Bồi thường, Hội đồng Bồi thường huyện C đã tiến hành kiểm kê hiện trạng sử dụng đất theo kế hoạch.

Ngày 17/10/2016, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định số 3348/QĐ-UBND về việc phê duyệt Tiểu dự án giải phóng mặt bằng dự án đầu tư xây dựng đường cao tốc Dầu Giây – Phan Thiết, đoạn qua địa bàn tỉnh Đồng Nai. Hội đồng bồi thường, hỗ trợ và tái định cư dự án đã thực hiện xong công tác kiểm kê hiện trạng sử dụng đất.

Dự án xây dựng đường cao tốc Phan Thiết - Dầu Giây có thay đổi quy mô từ 4 làn xe lên 6 làn xe và được Quốc hội quyết định chủ trương đầu tư tại Nghị quyết số 52/2017/QH14 ngày 22/11/2017 và được Chính phủ thông qua việc triển khai Dự án tại Nghị quyết số 20/NQ-CP ngày 28/3/2018; Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Khung chính sách về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư tại Văn bản số 881/TTg-CN ngày 12/7/2018; Bộ Giao thông Vận tải phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi Dự án thành phần tại Quyết định 2229/QĐ-BGTVT ngày 17/10/2018.

Ngày 02/10/2019, Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai ban hành văn bản số 11331/UBND-KTN về việc hủy bỏ các thông báo thu hồi đất, theo đó hủy bỏ Thông báo số 5858/TB-UBND ngày 11/7/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai.

Ngày 15/10/2019, Ủy ban nhân dân huyện C đã ban hành Thông báo số 593, 595/TB-UBND theo đó thông báo thu hồi đất đối với hộ ông H và bà Tr để



thực hiện Dự án.

Ngày 25/12/2019, Ủy ban nhân dân huyện C ban hành Quyết định số 619/QĐ-UBND thu hồi 2,192,7m<sup>2</sup> đất trồng cây lâu năm thuộc thửa đất số 57, tờ bản đồ số 16, bản đồ địa chính xã Xuân B đối với hộ ông H và bà Tr.

Ngày 25/12/2019, Ủy ban nhân dân huyện C ban hành Quyết định số 620/QĐ-UBND thu hồi 4.872,8m<sup>2</sup> đất trồng cây lâu năm thuộc thửa đất số 56, tờ bản đồ số 16, bản đồ địa chính xã Xuân B đối với hộ ông H và bà Tr.

Ngày 25/12/2019, Ủy ban nhân dân huyện C ban hành Quyết định số 721/QĐ-UBND về việc phê duyệt kinh phí bồi thường, hỗ trợ và tái định cư do thu hồi đất cho ông H với tổng số tiền là 3.467.366.063 đồng (*Ba tỷ bốn trăm sáu mươi bảy triệu ba trăm sáu mươi sáu nghìn không trăm sáu mươi ba đồng*).

Như vậy, về trình tự, thủ tục và thẩm quyền ban hành Quyết định thu hồi đất, Quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ cho hộ ông H và bà Tr là đúng theo qui định tại Điều 28 Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2017, và các Điều 54, Điều 62, Điều 63 khoản 2 Điều 66 và khoản 1 Điều 67, điểm a khoản 1 Điều 76, khoản 2 Điều 105, 106 Luật Đất đai 2013; Điều 17 của Nghị định 43/2014/NĐ-CP ngày 14/05/2014 của Chính phủ. Nghị định 23/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

[4] Đánh giá tính hợp pháp của các Quyết định hành chính bị khởi kiện:

[4.1] Đối với các Quyết định thu hồi đất:

Trên cơ sở thực hiện Nghị quyết số 52/2017/QH14 ngày 22/11/2017 của Quốc hội và Nghị quyết số 20/NQ-CP ngày 28/3/2018 của Chính phủ về việc triển khai Dự án xây dựng đường cao tốc Phan Thiết - Dầu Giây, Ủy ban nhân dân huyện C ban hành các Quyết định số 619 và 620/QĐ-UBND ngày 25/12/2019 thu hồi 7.064,8m<sup>2</sup> tại xã Xuân B của ông H và bà Tr là đúng thẩm quyền theo quy định tại Điều 66 Luật Đất đai. Ủy ban nhân dân huyện C ban hành Quyết định thu hồi đất sau khi đã tiến hành Thông báo thu hồi đất, kiểm đếm là đầy đủ thủ tục theo quy định tại Điều 69 Luật đất đai.

Xét dự án trên đã được Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai triển khai công tác thu hồi từ năm 2016 thông qua việc ban hành Thông báo số 5858/TB-UBND ngày 11/7/2016 về việc thu hồi diện tích đất khoảng 1.155.956,4m<sup>2</sup> tại xã Sông Nh, Xuân Q, Nhân Ngh, Xuân B thuộc huyện C. Trong năm 2016, Ủy ban nhân dân huyện C cũng đã hoàn thành việc kiểm đếm đối với từng hộ dân trong khu vực bị thu hồi. Cụ thể đối với hộ ông H và 'bà Tr thì việc kiểm đếm thực hiện ngày 01/11/2019, tại thời điểm trên gia đình ông đã biết có thông báo về việc thu hồi diện tích 7.064,8m<sup>2</sup> đất tại thửa đất số 56, tờ bản đồ số 16 và thửa 57 tờ bản đồ số 16 bản đồ địa chính xã Xuân B. Như vậy, đối với phân diện tích đất nông

nghiệp này, đến thời điểm thu hồi tháng 12/2019 đã đủ thời hạn 90 ngày theo quy định tại khoản 1 Điều 67 Luật đất đai năm 2013.

Do dự án được mở rộng từ 4 làn đường lên 6 làn đường theo Nghị quyết số 52/2017/QH14 ngày 22/11/2017 của Quốc hội và Nghị quyết số 20/NQ-CP ngày 28/3/2018. Sau khi Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai ban hành văn bản số 11331/UBND-KTN hủy bỏ Thông báo số 5858/TB-UBND, đến ngày 15/10/2019, Ủy ban nhân dân huyện đã ban hành các Thông báo số 593 và 595/TB-UBND theo đó thông báo thu hồi đất đối với hộ ông H, bà Tr để thực hiện Dự án cụ thể: Năm 2016, quy mô dự án xây dựng 4 làn xe. Đến năm 2019, quy mô dự án có thay đổi từ 4 làn xe lên 6 làn xe nên diện tích thông báo thu hồi đất và diện tích đất thu hồi có thay đổi, cụ thể:

- Năm 2016: Thu hồi 4.294,2m<sup>2</sup> đất tại thửa đất số 56, tờ bản đồ số 16, bản đồ địa chính xã Xuân B; và thu hồi 1.128,0m<sup>2</sup> đất tại thửa đất số 57, tờ bản đồ số 16, bản đồ địa chính xã Xuân B.

- Năm 2019: Thu hồi 4872,1m<sup>2</sup> đất tại thửa đất số 56, tờ bản đồ số 16, bản đồ địa chính xã Xuân B (tăng 577,9m<sup>2</sup>); và Thu hồi 2192,7m<sup>2</sup> đất tại thửa đất số 57, tờ bản đồ số 16, bản đồ địa chính xã Xuân B (tăng 1.064,7m<sup>2</sup>). Tổng diện tích tăng 1.642,6m<sup>2</sup> là đất nông nghiệp. Như vậy, khi chưa được sự đồng ý của ông H, bà Tr ngày 25/12/2019, Ủy ban nhân dân huyện C ban hành các Quyết định thu hồi đất nông nghiệp của hộ ông H, bà Tr bao gồm cả diện tích tăng thêm là chưa đảm bảo thời hạn 90 ngày quy định tại khoản 1 Điều 67 Luật đất đai năm 2013 đối với diện tích bị thu hồi tăng thêm chưa được kiểm.

Tại văn bản số 11331/UBND-KTN hủy bỏ Thông báo số 5858/TB-UBND ngày 11/7/2016 Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai đã xác định rõ do có quy định mới về thẩm quyền ban hành Thông báo thu hồi đất. Như vậy, đây không phải là hủy bỏ việc thu hồi đất. Căn cứ Điều 4 Mục 1 Quy định về việc phối hợp thực hiện công tác bồi thường hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Đồng Nai ban hành kèm theo Quyết định số 09/2018/QĐ-UBND ngày 22/02/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai thì thẩm quyền ban hành Thông báo thu hồi đất tại thời điểm này là của Ủy ban nhân dân huyện C; Do đó việc người khởi kiện cho rằng với việc hủy bỏ Thông báo số 5858/TB-UBND xem như toàn bộ diện tích bị thu hồi năm 2019 đều vi phạm thời hạn thu hồi là không phù hợp.

Vì vậy, các quyết định nêu trên thu hồi 7.064,8m<sup>2</sup> đất nông nghiệp do ông H và bà Tr là chủ sử dụng tại thửa đất số 57, tờ bản đồ số 16 và thửa 56 tờ bản đồ số 16 xã Xuân B để thực hiện Dự án là có căn cứ, đúng pháp luật

[4.2]. Đối với Quyết định bồi thường, hỗ trợ do thu hồi đất:

Trên cơ sở kết quả kiểm đếm, xác nhận nguồn gốc đất của Ủy ban nhân dân huyện cấp xã, Ủy ban nhân dân huyện C ban hành 619 và 620/QĐ-UBND ngày 25/12/2019, thu hồi 7.064,8m<sup>2</sup> đất trồng cây lâu năm tại thửa đất số 57, tờ bản đồ số 16 và thửa 56 tờ bản đồ số 16 xã Xuân B, bản đồ địa chính xã Xuân B đối với hộ ông H và bà Tr.

Ngày 25/12/2019, Ủy ban nhân dân huyện C ban hành Quyết định số 721/QĐ-UBND về việc phê duyệt kinh phí bồi thường, hỗ trợ và tái định cư do thu hồi đất cho ông H và bà Tr với tổng số tiền là 3.467.366.063 đồng (*Ba tỷ bốn trăm sáu mươi bảy triệu ba trăm sáu mươi sáu nghìn không trăm sáu mươi ba đồng*). Quyết định bồi thường, hỗ trợ do thu hồi đất đối với hộ ông H, bà Tr là đúng trình tự thủ tục theo quy định tại Quyết định số 53/2014/QĐ-UBND ngày 22/12/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai.

Riêng Quyết định số: 203/QĐ-UBND) ngày 15/3/2022, Ủy ban nhân dân huyện C có nội dung: Hỗ trợ bổ sung giá trị chuyển đổi nghề nghiệp và tìm kiếm việc làm đối với trường hợp thu hồi đất bổ sung từ 04 lần xe lên 06 lần xe thuộc Dự án thành phần đầu tư xây dựng đường cao tốc Phan Thiết – Dầu Giây, đoạn qua địa bàn xã Xuân B, huyện C nhưng lại căn cứ Điều 25 Nghị định 47/2014/NĐ-CP là chưa phù hợp. Bởi lẽ chính sách hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề nghiệp và tìm kiếm việc làm thuộc trường hợp quy định tại Điều 20 của Nghị định 47 nên không thuộc trường hợp hỗ trợ khác theo quy định tại Điều 25 Nghị định 47/2014.

Trong quá trình thu thập chứng cứ, đại diện theo ủy quyền của ông H và bà Tr xác nhận biên bản kiểm đếm đã ghi nhận đầy đủ chủng loại, số lượng công trình kiến trúc, cây trồng trên đất bị thu hồi. Tính đến thời điểm xét xử, hộ ông H và bà Tr được Ủy ban nhân dân huyện tính toán bồi thường hỗ trợ do thu hồi đất theo các Quyết định hành chính gồm:

- Quyết định số 721/QĐ-UBND ngày 25/12/2019 bồi thường, hỗ trợ với tổng số tiền là 3.467.366.063 đồng (*Ba tỷ bốn trăm sáu mươi bảy triệu ba trăm sáu mươi sáu nghìn không trăm sáu mươi ba đồng*). Cụ thể:

*Giá trị bồi thường hỗ trợ về đất:* 2.119.440.000đ (7.064,8m<sup>2</sup> đất trồng cây lâu năm vị trí 4 với đơn giá 300.000đ/m<sup>2</sup>, theo quyết định số 3960/QĐ-UBND ngày 05/12/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai).

- + Giá trị bồi thường, hỗ trợ nhà ở, vật kiến trúc, hỗ trợ về cây trồng :906.038.063. Giá trị về các chính sách hỗ trợ 423.888.000đ. Phí di chuyển: 6.000.000đ. Tổng kinh phí bồi thường, hỗ trợ là 3.467.366.063đ. Ông Bùi Đức H đã nhận đủ số tiền 3.467.366.063 đồng (*Ba tỷ bốn trăm sáu mươi bảy triệu ba trăm sáu mươi sáu nghìn không trăm sáu mươi ba đồng*).

*Về mức giá bồi thường về đất:* Hộ ông H và bà Tr được bồi thường theo mức giá 300.000 đồng/m<sup>2</sup> đối với toàn bộ diện tích đất nông nghiệp vị trí 4 bị thu hồi là phù hợp với Quyết định số 3960/QĐ-UBND ngày 05/12/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai về phê duyệt giá đất để tính giá đất khi Nhà nước thu hồi đất thực hiện dự án thành phần đầu tư xây dựng một số đoạn đường bộ Cao tốc trên tuyến Bắc Nam phía Đông giai đoạn 2017-2020, đoạn qua huyện C.

*Về chính sách hỗ trợ:* Điều 15 Quyết định 10/2018/QĐ-UBND ngày 22/2/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Đồng Nai quy định như sau:

*1. Hộ gia đình, cá nhân trực tiếp sản xuất nông nghiệp khi Nhà nước thu hồi đất nông nghiệp mà được bồi thường bằng tiền thì ngoài việc được bồi thường bằng tiền đối với diện tích đất nông nghiệp thu hồi còn được hỗ trợ đào tạo chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm bằng tiền, với mức hỗ trợ như sau:*

*a) .....*

*b) Tại các địa bàn còn lại: Hỗ trợ bằng (=) 2 lần (hai lần) giá đất nông nghiệp cùng loại trong bảng giá đất của Ủy ban nhân dân tỉnh đối với toàn bộ diện tích đất nông nghiệp thu hồi; diện tích được hỗ trợ không vượt quá hạn mức giao đất nông nghiệp quy định tại Điều 129 Luật Đất đai...”*

Căn cứ quy định trên thì mức hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm đối với hộ gia đình, cá nhân trực tiếp sản xuất nông nghiệp tại huyện C được hưởng là 2 lần (Hai lần) giá đất nông nghiệp cùng loại trong bảng giá đất của Ủy ban nhân dân tỉnh đối với toàn bộ diện tích đất nông nghiệp thu hồi.

- Đối với yêu cầu tái định cư của bà Tr và ông H. Toàn bộ diện tích đất của ông H bà Tr bị thu hồi là đất nông nghiệp. Căn cứ Điểm c, Khoản 2, Điều 83 Luật Đất đai năm 2013 quy định: “Hỗ trợ tái định cư đối với trường hợp thu hồi đất ở của hộ gia đình, cá nhân, người Việt Nam định cư ở nước ngoài mà phải di chuyển cho ở”.

Căn cứ khoản 3, Điều 4 của Quyết định số 10/2018 ngày 22/02/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai ban hành quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Đồng Nai:

*“Đối với hộ gia đình, cá nhân đang sử dụng đất khi Nhà nước thu hồi đất gắn liền với nhà ở thuộc trường hợp phải di chuyển chỗ ở nhưng không đủ điều kiện được bồi thường về đất ở, nếu không có chỗ ở nào khác trong địa bàn xã, phường, thị trấn nơi có đất ở thu hồi thì được Nhà nước bán, cho thuê cho thuê nhà ở hoặc được giao đất ở có thu tiền sử dụng đất nếu nhà ở bị giải tỏa xây dựng trước ngày 01/7/2014, nếu nhà ở xây dựng từ ngày 01/07/2014 về sau bị*

*giải tỏa thì không được xem xét, giải quyết việc giao đất ở”.*

Tại giấy xác nhận số 96/UBND ngày 04/11/2019 của Ủy ban nhân dân xã Xuân B thì hộ bà Trịnh Thị Kim Tr (vợ ông Bùi Đức H) không bị thu hồi đất ở, nhà ở, không thuộc diện phải di chuyển chỗ ở nên không đủ điều kiện được hỗ trợ tái định cư theo quy định.

Như đã phân tích ở trên, Ủy ban nhân dân huyện C có vi phạm về thời hạn thông báo đối với việc thu hồi diện tích đất tăng thêm ( $1.642.6m^2$ ) khi Dự án được mở rộng thêm 02 làn đường theo Nghị quyết số 52/2017/QH14 thay đổi quy mô dự án từ 04 làn xe thành 06 làn xe, Quyết định số 776 áp đơn giá đất nông nghiệp theo Quyết định số 64/2014/QĐ-UBND ngày 22/12/2014 là ( $30.000đ/m^2$ ) khi hỗ trợ chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm cho gia đình ông H, bà Tr là chưa phù hợp đối với phần diện tích này.

Sau đó, Ủy ban nhân dân huyện đã ban hành Quyết định số 203/QĐ-UBND ngày 15/3/2022 theo đó áp dụng đơn giá năm 2020 theo Quyết định Quyết định số 49/2019/QĐ-UBND ngày 31/12/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai quy định về Bảng giá đất tỉnh Đồng Nai 5 năm giai đoạn 2020-2024 ( $110.000đ/m^2$ ) để bổ sung phần chênh lệch thành tiền 295.668.000 đồng (*Hai trăm chín mươi lăm triệu sáu trăm sáu mươi tám nghìn đồng*). Như vậy, quyền lợi của người bị thu hồi đất trong trường hợp này đã được đảm bảo.

Từ các phân tích tại các mục [4.1], [4.2] nêu trên Hội đồng xét xử xác định trong quá trình thu hồi đất của hộ ông H, bà Tr để thực hiện Dự án thành phần đầu tư xây dựng đường cao tốc Phan Thiết – Dầu Giây, Ủy ban nhân dân huyện C có một số sai sót như sau: (i) ban hành Quyết định thu hồi khi chưa đảm bảo về thời hạn thu hồi đất đối với diện tích đất nông nghiệp bị thu hồi tăng thêm sau khi điều chỉnh quy mô dự án, (ii) căn cứ pháp lý áp dụng khi ban hành Quyết định bổ sung giá trị hỗ trợ chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm chưa phù hợp.

Tuy nhiên, xét về tổng thể thì quyền và lợi ích của người bị thu hồi đất gồm: mức bồi thường giá trị đất, các chính sách hỗ trợ đã được tính toán đầy đủ; người khởi kiện cũng xác định ủng hộ và chấp hành chủ trương thu hồi đất để thực hiện Dự án thành phần đầu tư xây dựng đường cao tốc Phan Thiết – Dầu Giây. Do đó Hội đồng xét xử xác định mặc dù Ủy ban nhân dân huyện C có sai sót nhưng quyền, lợi ích pháp của người bị thu hồi đất đã được đảm bảo nên việc hủy các Quyết định hành chính bị khởi kiện là không cần thiết.

Từ những căn cứ trên, Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông H, bà Tr về việc hủy các Quyết định hành chính của Ủy ban nhân dân huyện C gồm các Quyết định số 619, 620/QĐ-UBND ngày 25/12/2019 về việc thu hồi đất; Quyết định 721/QĐ-UBND ngày 25/12/2019 về việc phê duyệt kinh

phí bồi thường, hỗ trợ và tái định cư do thu hồi đất của ông Bùi Đức H và bà Trịnh Thị Kim Tr.

[5] Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện của ông H, bà Tr không được chấp nhận nên ông H và bà Tr phải chịu án phí hành chính sơ thẩm.

[6] Đối với quan điểm của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có tại hồ sơ và nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Căn cứ Căn cứ Điều 30, Điều 32, khoản 1 Điều 157, Điều 158, Điều 193, Điều 194 của Luật tổ tụng hành chính.

Căn cứ Điều 66, 67, 69 Luật đất đai năm 2013; Điều 19, 20, 21 Nghị định 47/2014/NĐ-CP của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ; tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất; Điều 14, 15 của Quyết định 10/2018/QĐ-UBND ngày 22/2/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, Quyết định số 41/2019/QĐ-UBND ngày 16 tháng 10 năm 2019 quy định về trình tự thủ tục bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi thu hồi đất; Quyết định số 09/2019/QĐ-UBND ngày 11/3/2019 sửa đổi một số phụ lục Đơn giá xây dựng nhà ở để bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất ban hành kèm theo Quyết định số 57/2014/QĐ-UBND ngày 20/11/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng và Quyết định số 11/2019/QĐ-UBND ngày 15/3/2019 quy định về giá bồi thường, hỗ trợ tài sản khi thu hồi đất của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai,

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

#### **Tuyên xử:**

1. Bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Bùi Đức H và bà Trịnh Thị Kim Tr về việc yêu cầu hủy các Quyết định hành chính của Ủy ban nhân dân huyện C gồm:

- Quyết định số: 619/QĐ-UBND ngày 25/12/2019 của Ủy ban nhân dân huyện C, về việc: “Thu hồi đất để thực hiện Dự án thành phần đầu tư xây dựng đoạn Phan Thiết - Dầu Giây thuộc Dự án đầu tư xây dựng một số đoạn đường bộ cao tốc tuyến Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2017 - 2020, đoạn qua địa bàn xã Xuân B, huyện C”;

- Quyết định số: 620/QĐ-UBND ngày 25/12/2019 của Ủy ban nhân dân huyện C, về việc: “Thu hồi đất để thực hiện Dự án thành phần đầu tư xây dựng

đoạn Phan Thiết - Dầu Giây thuộc Dự án đầu tư xây dựng một số đoạn đường bộ cao tốc tuyến Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2017 - 2020, đoạn qua địa bàn xã Xuân B, huyện C

- Quyết định số: 721/QĐ-UBND ngày 25/12/2019 của Ủy ban nhân dân huyện C, về việc: “Phê duyệt kinh phí bồi thường, hỗ trợ và tái định cư do Thu hồi đất để thực hiện Dự án thành phần đầu tư xây dựng đoạn Phan Thiết – Dầu Giây thuộc Dự án đầu tư xây dựng một số đoạn đường bộ cao tốc tuyến Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2017 - 2020, đoạn qua địa bàn xã Xuân B, huyện C”;

2. Về án phí: Ông Bùi Đức H và bà Trịnh Thị Kim Tr phải chịu án phí Hành chính sơ thẩm 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí Hành chính sơ thẩm 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) đã nộp tại Biên lai số 0002537 ngày 20/01/2021 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai (ông H và bà Tr đã nộp xong).

Ủy ban nhân dân huyện C không phải chịu án phí Hành chính sơ thẩm.

3. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

**Nơi nhận:**

- VKS nhân dân tỉnh ĐN;
- VKS cấp cao tại TP. HCM;
- Đương sự;
- Cục THA DS tỉnh ĐN;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Đinh Thị Kiều Lương**